

Phương pháp tính lãi suất tham chiếu VND VNIBOR

Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR không phải là chỉ số tham chiếu và không được quản lý theo quy định về chỉ số tham chiếu của Vương quốc Anh hoặc Liên minh Châu Âu

Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR không được sử dụng làm tham chiếu trong bất cứ sản phẩm tài chính nào tại các khu vực pháp lý áp dụng quy định về chỉ số tham chiếu của Vương quốc Anh hoặc Liên minh Châu Âu

Kỳ hạn: Kỳ hạn dự báo hai tháng, sáu tháng, chín tháng và 12 tháng

Ngày hiệu lực: Ngày 03 tháng 11 năm 2025

Ngày rà soát cuối cùng: Ngày 03 tháng 11 năm 2025

Phân loại tài liệu: Công khai

Phương pháp này sẽ chỉ có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 11 năm 2025



Nội dung

Phần 1 Giới thiệu	3
Phần 2 Dữ liệu đầu vào	5
Phần 3 Xác định lãi suất tham chiếu	6
Phần 4 Công bố	7
Phần 5 Thông tin khác	8

Phần 1

Giới thiệu

1. Giới thiệu

1.1 Tổng quan

- 1.1.1 Tài liệu này quy định Phương pháp tính lãi suất tham chiếu VND VNIBOR, bao gồm các kỳ hạn hai tháng, sáu tháng, chín tháng và 12 tháng. Tài liệu này được công bố trên trang web LSEG¹ và được cung cấp theo yêu cầu. Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR là hệ thống tách biệt với Chỉ số tham chiếu VND VNIBOR, áp dụng cho các kỳ hạn dự báo qua đêm, một tuần, hai tuần, một tháng và ba tháng cũng như lãi suất bình quân lũy kế qua đêm VND VNIBOR và chỉ số gộp. Chỉ số tham chiếu VND VNIBOR được quản lý theo quy định về chỉ số tham chiếu của Vương quốc Anh và có Phương pháp tính riêng¹. Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR không phải là chỉ số tham chiếu và không được quản lý theo quy định về chỉ số tham chiếu của Vương quốc Anh hoặc Liên minh Châu Âu.
- 1.1.2 Mục đích của Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR là đại diện cho các mức lãi suất trên thị trường tiền gửi bằng Đồng Việt Nam (VND) của các ngân hàng Việt Nam hoạt động trên thị trường tiền tệ Việt Nam theo các kỳ hạn dự báo tương ứng.
- 1.1.3 Vào tháng 4 năm 2024, FTSE Russell đã công bố một tài liệu tham vấn, trong đó đề xuất những thay đổi đối với phương pháp tính của VND VNIBOR và thu thập phản hồi từ các bên liên quan. Vào tháng 4 năm 2025, FTSE Russell đã công bố một bản công bố kết quả, thông báo về những thay đổi đối với phương pháp tính. Các thay đổi này đã được triển khai vào ngày 03 tháng 11 năm 2025 và tài liệu này nêu rõ Phương pháp đã cập nhật để thực hiện những thay đổi được mô tả trong công bố kết quả về Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR.
- 1.1.4 FTSE Russell có thể rà soát Phương pháp tính này nhằm mục đích duy trì hoặc nâng cao chất lượng của Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR.

1.2 Mô tả lãi suất tham chiếu VND VNIBOR

- 1.2.1 Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR bao gồm bốn kỳ hạn dự báo: 2 tháng, 6 tháng, 9 tháng và 12 tháng.
- 1.2.2 Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR được tính toán dựa trên các báo giá chào mua – chào bán tiền gửi VND do các ngân hàng đang hoạt động trên thị trường tiền gửi VND công bố trong ngày xác định chỉ số tham chiếu. Nếu một kỳ hạn của Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR không đáp ứng đủ ngưỡng dữ liệu đầu vào, thì giá trị của ngày liền trước cho kỳ hạn đó sẽ được công bố lại kèm theo cờ báo hiệu rằng đó là dữ liệu tái công bố
- 1.2.3 Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR được công bố vào khoảng 15:30 VNT vào tất cả các Ngày làm việc.

¹ www.lseg.com/en/ftse-russell/benchmarks/vietnamese-interest-rate-benchmarks

1.2.4 Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR được tính bằng trung vị của mức lãi suất trung bình đủ điều kiện từ các báo giá chào mua – chào bán tiền gửi VND.

1.3 Định nghĩa Lãi suất Tham chiếu

1.3.1 Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR là lãi suất mà các ngân hàng cho vay và vay lẫn nhau bằng Đồng Việt Nam.

1.4 Sử dụng lãi suất tham chiếu VND VNIBOR

1.4.1 Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR không phải là chỉ số tham chiếu và không được quản lý theo quy định về chỉ số tham chiếu của Vương quốc Anh hoặc Liên minh Châu Âu.

1.4.2 **Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR không được sử dụng làm tham chiếu trong bất cứ sản phẩm tài chính nào tại các khu vực pháp lý áp dụng quy định về chỉ số tham chiếu của Vương quốc Anh hoặc Liên minh Châu Âu.**

Phần 2

Dữ liệu đầu vào

2. Dữ liệu đầu vào

2.1 Dữ liệu đầu vào

- 2.1.1 Dữ liệu đầu vào để tính Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR bao gồm các báo giá chào mua – chào bán tiền gửi VND được công bố qua các sản phẩm D&A của LSEG vào ngày xác định chỉ số tham chiếu, do các ngân hàng đang hoạt động trên thị trường tiền gửi VND mà FTSE lựa chọn cung cấp.

Phần 3

Xác định lãi suất tham chiếu

3. Xác định lãi suất tham chiếu

3.1 Xác định

- 3.1.1 Vào mỗi Ngày làm việc và đối với từng kỳ hạn, các báo giá chào mua – chào bán tiền gửi VND mới nhất từ mỗi ngân hàng sẽ được lấy mẫu 30 phút một lần, trong khoảng thời gian từ 09:00 VNT đến 15:00 VNT. Nếu ngân hàng đó công bố cả giá mua và giá bán, thì sẽ tính mức trung bình của hai giá này. Để đủ điều kiện, mỗi báo giá được lấy mẫu phải có mức chênh lệch mua – bán không vượt quá mức tối đa cho phép.
- 3.1.2 Việc xác định Cấp 2 cho từng kỳ hạn sẽ dựa trên trung vị của tất cả các mức giá trung bình đủ điều kiện do các ngân hàng cung cấp.
- 3.1.3 Để đạt ngưỡng yêu cầu đối với mỗi kỳ hạn, một số lượng tối thiểu các đơn vị giao dịch khác nhau phải cung cấp đủ số lượng tối thiểu các mức giá trung bình hợp lệ. Nếu một kỳ hạn không đáp ứng đủ ngưỡng yêu cầu, thì giá trị của ngày liền trước cho kỳ hạn đó sẽ được công bố lại kèm theo cờ báo hiệu rằng đó là dữ liệu tái công bố.

3.2 Sử dụng phán đoán chuyên môn

- 3.2.1 Không sử dụng phán đoán chuyên môn trong quá trình xác định Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR.

3.3 Chính sách điều chỉnh

- 3.3.1 Sau khi công bố, nếu phát hiện lỗi trong dữ liệu đầu vào hoặc trong quá trình xác định Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR trong vòng một giờ kể từ thời điểm công bố, FTSE sẽ nỗ lực điều chỉnh lại kỳ hạn bị ảnh hưởng do Lãi suất tham chiếu trong thời gian sớm nhất.
- 3.3.2 Lỗi được xem là nghiêm trọng nếu dẫn đến thay đổi ± 1 điểm cơ bản so với giá trị công bố sau khi điều chỉnh.
- 3.3.3 Không thực hiện điều chỉnh sau 23:59 VNT vào ngày xác định chỉ số tham chiếu.

Phần 4

Công bố

4. Công bố

4.1 Công bố

4.1.1 Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR được công bố vào khoảng 15:30 VNT vào tất cả các ngày làm việc.

4.1.2 Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR sẽ được đăng tải lên trang VNIBOR= và các mã RIC sau:

- 2 tháng: <VNIVND2MD=>
- 6 tháng: <VNIVND6MD=>
- 9 tháng: <VNIVND9MD=>
- 12 tháng: <VNIVND1YD=>

4.1.3 Có thể xem Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR qua các sản phẩm D&A của LSEG, bao gồm Elektron, DataScope và Workspace.

4.2 Chậm công bố

4.2.1 Việc công bố Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR có thể bị hoãn lại nếu gặp sự cố kỹ thuật làm gián đoạn quá trình nhận dữ liệu đầu vào hoặc có lý do nghi ngờ rằng dữ liệu đầu vào hay kết quả xác định Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR có thể chứa lỗi. Trong trường hợp đó, tổ chức sẽ nỗ lực hết sức để công bố Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR trong thời gian sớm nhất.

Phần 5

Thông tin khác

5. Thông tin khác

5.1 Thông tin khác

- 5.1.1 Để biết thêm thông tin về Lãi suất tham chiếu VND VNIBOR, vui lòng liên hệ với FTSE Russell qua địa chỉ index_queries@lseg.com và ghi rõ tiêu đề email là “VND VNIBOR”.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

© 2025 Tập đoàn Giao dịch Chứng khoán London và các công ty thành viên liên quan ("LSEG"). LSEG bao gồm (1) FTSE International Limited ("FTSE"), (2) Frank Russell Company ("Russell"), (3) FTSE Global Debt Capital Markets Inc. và FTSE Global Debt Capital Markets Limited (gọi chung là "FTSE Canada"), (4) FTSE Fixed Income Europe Limited ("FTSE FI Europe"), (5) FTSE Fixed Income LLC ("FTSE FI"), (6) FTSE (Beijing) Consulting Limited ("WOFI") (7) Refinitiv Benchmark Services (UK) Limited ("RBSL"), (8) Refinitiv Limited ("RL") và (9) Beyond Ratings S.A.S. ("BR"). Bảo lưu mọi quyền.

FTSE Russell® là tên giao dịch của FTSE, Russell, FTSE Canada, FTSE FI, FTSE FI Europe, WOFI, RBSL, RL và BR. "FTSE®", "Russell®", "FTSE Russell®", "FTSE4Good®", "ICB®", "Refinitiv", "Beyond Ratings®", "WMR™", "FR™" và tất cả các thương hiệu và nhãn hiệu dịch vụ khác được sử dụng trong tài liệu này (dù đã đăng ký hay chưa) đều là thương hiệu và/hoặc nhãn hiệu dịch vụ thuộc sở hữu hoặc được cấp phép sử dụng bởi thành viên liên quan của LSEG hoặc các bên cấp phép tương ứng, và được FTSE, Russell, FTSE Canada, FTSE FI, FTSE FI Europe, WOFI, RBSL, RL hoặc BR sở hữu hoặc sử dụng theo giấy phép. FTSE International Limited được Cơ quan Quản lý Tài chính ủy quyền và quản lý với tư cách là đơn vị quản lý chỉ số tham chiếu. Refinitiv Benchmark Services (UK) Limited được Cơ quan Quản lý Tài chính ủy quyền và quản lý với tư cách là đơn vị quản lý chỉ số tham chiếu.

Tất cả thông tin được cung cấp chỉ nhằm mục đích tham khảo. Mọi thông tin và dữ liệu có trong ấn phẩm này đều được LSEG lấy từ các nguồn mà LSEG cho là chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do khả năng xảy ra sai sót từ con người hoặc máy móc và các yếu tố khác, thông tin và dữ liệu này được cung cấp "nguyên trạng" mà không có bất kỳ đảm bảo nào. Không thành viên nào của LSEG cũng như giám đốc, cán bộ, nhân viên, đối tác hoặc bên cấp phép của LSEG đưa ra bất kỳ tuyên bố, cam kết, bảo đảm hay khẳng định nào, dù rõ ràng hay ngụ ý, về tính chính xác, kịp thời, đầy đủ, khả năng thương mại hóa của bất kỳ thông tin hoặc sản phẩm nào của LSEG, cũng như kết quả thu được từ việc sử dụng các sản phẩm của LSEG, bao gồm nhưng không giới hạn ở các chỉ số, lãi suất, dữ liệu và phân tích hoặc mức độ phù hợp của các sản phẩm LSEG cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Người sử dụng thông tin này tự chịu toàn bộ rủi ro liên quan đến việc sử dụng hoặc cho phép sử dụng thông tin đó.

Không thành viên nào của LSEG cũng như giám đốc, cán bộ, nhân viên, đối tác hoặc bên cấp phép của LSEG chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý hay nghĩa vụ nào đối với (a) bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào, toàn bộ hoặc một phần, phát sinh từ hoặc liên quan đến sự không chính xác (dù do sơ suất hay không) hoặc các trường hợp khác liên quan đến việc mua, thu thập, tổng hợp, diễn giải, phân tích, chỉnh sửa, sao chép, truyền tải, truyền đạt hoặc cung cấp thông tin hay dữ liệu này, hoặc từ việc sử dụng tài liệu này hoặc các liên kết đến tài liệu này; hoặc (b) bất kỳ thiệt hại trực tiếp, gián tiếp, đặc biệt, mang tính hệ quả hoặc ngẫu nhiên nào, kể cả khi bất kỳ thành viên nào của LSEG đã được thông báo trước về khả năng xảy ra những thiệt hại đó, phát sinh từ việc sử dụng hoặc không thể sử dụng thông tin nói trên.

Không thành viên nào của LSEG cũng như giám đốc, cán bộ, nhân viên, đối tác hay bên cấp phép của LSEG cung cấp tư vấn đầu tư, đồng thời không có nội dung nào trong tài liệu này được coi là tư vấn tài chính hay đầu tư. Không thành viên nào của LSEG cũng như giám đốc, cán bộ, nhân viên, đối tác hay bên cấp phép của LSEG đưa ra bất kỳ tuyên bố nào về tính khả thi của việc đầu tư vào bất kỳ tài sản nào, hoặc liệu việc đầu tư đó có dẫn đến rủi ro pháp lý hoặc tuân thủ nào đối với nhà đầu tư hay không. Không nên đưa ra quyết định đầu tư vào bất cứ tài sản nào như vậy dựa trên những thông tin trong tài liệu này. Không thể đầu tư trực tiếp vào các chỉ số và lãi suất. Việc đưa một tài sản được vào chỉ số hoặc lãi suất không phải là khuyến nghị mua, bán hoặc nắm giữ tài sản đó, cũng không phải là sự xác nhận rằng bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào cũng có thể mua, bán hoặc nắm giữ tài sản đó hoặc chỉ số hay lãi suất có chứa tài sản đó một cách hợp pháp. Không nên hành động theo thông tin chung có trong ấn phẩm này mà không có sự tư vấn cụ thể về pháp lý, thuế hoặc đầu tư từ chuyên gia được cấp phép.

Hiệu suất trong quá khứ không đảm bảo cho kết quả trong tương lai. Biểu đồ và đồ thị chỉ nhằm mục đích minh họa. Lợi nhuận của chỉ số và/hoặc lãi suất được trình bày có thể không phản ánh kết quả giao dịch thực tế của các tài sản có thể đầu tư. Một số lợi nhuận được trình bày có thể phản ánh hiệu suất giả định được kiểm nghiệm lại. Tất cả hiệu suất được trình bày trước ngày công bố chính thức của chỉ số hoặc lãi suất là hiệu suất kiểm nghiệm lại. Hiệu suất kiểm nghiệm lại không phải hiệu suất thực tế mà chỉ mang tính giả định. Các phép tính kiểm nghiệm lại được thực hiện dựa trên phương pháp luận áp dụng tại thời điểm chỉ số hoặc lãi suất được ra mắt chính thức. Tuy nhiên, dữ liệu kiểm nghiệm lại có thể phản ánh việc áp dụng phương pháp tính chỉ số hoặc lãi suất với lợi thế nhìn lại quá khứ. Ngoài ra, các kết quả từ phép tính chỉ số hoặc lãi suất trong quá khứ có thể thay đổi theo từng tháng do sự điều chỉnh đối với dữ liệu kinh tế cơ sở được sử dụng trong quá trình tính toán.

Tài liệu này có thể chứa các đánh giá mang tính dự báo tương lai. Những đánh giá này được xây dựng dựa trên một số giả định về điều kiện trong tương lai, vốn có thể không chính xác. Các đánh giá dự báo tương lai này chịu ảnh hưởng bởi nhiều rủi ro và yếu tố bất định, cũng như có thể bị tác động bởi nhiều yếu tố khác nhau dẫn đến kết quả thực tế khác biệt đáng kể. Không thành viên nào của LSEG hoặc các bên cấp phép của LSEG có nghĩa vụ hoặc cam kết cập nhật các đánh giá dự báo tương lai này.

Không được sao chép, lưu trữ trong hệ thống truy xuất hay truyền tải bất cứ phần nào của thông tin này dưới bất kỳ hình thức nào, điện tử, cơ học, sao chụp, ghi âm hoặc hình thức khác, mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của thành viên LSEG liên quan. Phải có giấy phép từ LSEG và/hoặc các bên cấp phép của LSEG để sử dụng và phân phối dữ liệu của LSEG.

Giới thiệu về FTSE Russell

FTSE Russell là nhà cung cấp chỉ số tham chiếu, giải pháp phân tích và dữ liệu hàng đầu toàn cầu, mang đến cái nhìn chính xác về thị trường liên quan đến mọi quy trình đầu tư. Trong hơn 30 năm, các chủ sở hữu tài sản, công ty quản lý tài sản, nhà phát hành ETF và các ngân hàng đầu tư đều lựa chọn chỉ số của FTSE Russell để làm chuẩn tham chiếu hiệu quả đầu tư và xây dựng các quỹ đầu tư, ETF, sản phẩm cấu trúc cũng như các sản phẩm phái sinh dựa trên chỉ số. Chỉ số của FTSE Russell còn cung cấp cho khách hàng các công cụ để đánh giá hiệu suất, phân bổ tài sản, phân tích chiến lược đầu tư và quản lý rủi ro.

Để tìm hiểu thêm, hãy truy cập lseg.com/en/ftse-russell; gửi email đến info@ftserussell.com; hoặc gọi đến văn phòng của Bộ phận Chăm sóc Khách hàng tại khu vực của quý vị:

EMEA +44 (0) 20 7866 1810

Bắc Mỹ +1 877 503 6437

Châu Á – Thái Bình Dương

Hồng Kông +852 2164 3333

Tokyo +81 3 6441 1430

Sydney +61 (0)2 7228 5659



**FTSE
RUSSELL**
An LSEG Business